

*Bản án số: 87/2023/HSST
Ngày 26 - 10 - 2023*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN – HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Thanh Bình, bà Đỗ Thị Liên.

- Thư ký Pên tòa: Bà Nguyễn Khánh Vy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia Pên tòa: Bà Phan Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2023/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với:

- *Bị cáo* **Nghiêm Lê Văn P**, sinh năm 2004, tên gọi khác: Không; nơi cư trú: xóm 4, thôn Đ, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nghiêam Đình N và bà Lê Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2023 đến ngày 17/8/2023 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Tạ Thị X, sinh năm 1983, nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn T, xã T thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI D V U Á N

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 04/8/2023, Nghiêam Lê Văn P hiện không có công ăn việc làm, sống lang thang, đi bộ từ quán NET T đến trước cửa Công ty V cùng thuộc tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam thì thấy cửa kho công ty V mở. P đi bộ trên vỉa hè phía ngoài công ty V, lúc này có ánh đèn pha xe máy chiếu về phía cửa kho công ty. P nhìn thấy trong kho có một chiếc xe đạp điện của chị Tạ Thị X đang dựng phía trong. Do có ý định lấy trộm chiếc xe trên P đi qua, đi lại cổng công ty V khoảng 04 – 05 lần để quan sát, khi thấy không có

người thì P đi vào kho cất chiếc xe đạp điện từ trong kho công ty V ra ngoài, mở chìa khóa điện rồi điều khiển xe đến khu đô thị TNR thuộc phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam nằm ngủ trên ghế đá trong khu đô thị. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/8/2023, P tỉnh dậy rồi điều khiển chiếc xe đạp điện đã trộm cắp đến quán sửa chữa, mua bán xe H tại tổ dân phố V, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam gặp chị Nguyễn Thị D (là chủ quán), P nói dối chị D là xe mới mua được mấy tháng để đi làm do cần tiền về quê nên bán xe, chị D đồng ý mua chiếc xe với giá 1.800.000 đồng. P đã sử dụng số tiền này vào chi tiêu cá nhân, còn lại 724.000 đồng P đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an.

Ngay sau khi bị mất chiếc xe đạp điện, chị Tạ Thị X có đơn trình báo tới Cơ quan điều tra. Qua kết quả điều tra, xác minh ngày 08/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã D, tỉnh Hà Nam đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nghiêm Lê Văn P để tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật.

Kết luận định giá tài sản số 45/KL - HĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam: Chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Tonochi, màu sơn đỏ, đen, trắng, loại 04 bình điện, mỗi bình 12A kèm theo chìa khóa xe có giá trị 4.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Tạ Thị X đã nhận lại tài sản là 01 chiếc xe đạp điện, nhãn hiệu Tonochi, màu sơn đỏ, đen, trắng, loại 04 bình điện, mỗi bình 12A (đã qua sử dụng) nên không có yêu cầu gì; chị Nguyễn Thị D là chủ quán xe đạp điện H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.800.000 đồng.

Cáo trạng số 87/CT - VKS - DT ngày 06/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nghiêm Lê Văn P từ 09 đến 12 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác

định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Xét lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 04/8/2023 tại kho của công ty V thuộc tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam, lợi dụng sơ hở không có ai trong kho Nghiêm Lê Văn P đã trộm cắp 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Tonochi, màu đỏ, đen, trắng có giá trị 4.500.000 đồng của chị Tạ Thị X.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại Phiên tòa bị cáo “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” về hành vi phạm tội của mình, bị cáo “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt*: Từ nhận định trên, nhận thấy do bị cáo ham chơi, lười lao động, sống lang thang, không chịu tu dưỡng bản thân, coi thường pháp luật vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp thực tế và khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] *Về các hành vi khác*: Đối với chị Nguyễn Thị D là người đã mua chiếc xe đạp điện Tonochi (tài sản do phạm tội mà có) với số tiền 1.800.000 đồng, tuy nhiên chị D không hứa hẹn trước và không biết đó là tài sản do P phạm tội mà có, do vậy hành vi của chị D không cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị D là có căn cứ pháp lý.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*:

Bị hại chị Tạ Thị X đã nhận lại tài sản là chiếc xe đạp điện nay không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị D không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 1.800.000 đồng mình đã bỏ ra mua chiếc xe đạp điện. Theo Điều 194 Bộ luật dân sự thì chị Nguyễn Thị D có quyền định đoạt tài sản của mình, trong đó có quyền từ bỏ quyền sở hữu. Do đó ghi nhận ý của chị Nguyễn

Thị D, bị cáo Nghiêm Văn Lê P không phải hoàn trả cho chị Nguyễn Thị D số tiền 1.800.000 đồng và không truy thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền còn lại là 1.076.000 đồng mà bị cáo Nghiêm Văn Lê P có được do bán chiếc xe đạp điện cho chị Nguyễn Thị D.

[7] *Về vật chứng vụ án*: Đối với số tiền 724.000 đồng thu của bị cáo P là do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nghiêm Lê Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nghiêm Lê Văn P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2023.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 724.000 đồng.

(Số tiền này đã được chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 11/10/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nghiêm Lê Văn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- CQCSĐT CA thị xã Duy Tiên;
- CQTHAHS Công an thị xã Duy Tiên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa Phiên tòa

Nguyễn Thị Tươi